

## MELAB BRUCELLA AGAR

### MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

MELAB Brucella Agar là môi trường chọn lọc dung cho nuôi cấy và phân lập *Brucella*.

### MÔ TẢ SẢN PHẨM

MELAB Brucella Agar là môi trường được sản xuất theo phương pháp của Jones và Brinley Morgan - sử dụng cho nuôi cấy và phân lập *Brucella*, bao gồm cả các loài khó mọc. Thành phần môi trường chứa kháng sinh được xây dựng theo Kuzdas and Morse and Renoux, điều này sẽ hỗ trợ sự phát triển các loài khó mọc và mang lại hiệu quả chọn lọc.

### THÀNH PHẦN CỦA BỘ KIT

Môi trường sử dụng ngay:

Mã sản phẩm	Nội dung
P901448	Hộp 10 đĩa 90mm (2x5)

### CÔNG THỨC

Thành phần*	g/L
Peptone	10.0
`Lab-Lemco' powder	5.0
Glucose	5.0
Sodium chloride	5.0
Agar	15.0
Polymyxin B	5000 IU
Bacitracin	25000 IU
Nalidixic acid	5mg
Nystatin	100000 IU
Vancomycin	20 mg
Natamycin	50mg
pH 7.5 ± 0.2 @ 25°C	

\*Công thức này có thể thay đổi tùy thuộc vào tiêu chuẩn thực hiện yêu cầu.

## THIẾT BỊ YÊU CẦU

- Tủ ấm
- Tủ an toàn sinh học

## CẢNH BÁO VÀ ĐỀ PHÒNG

- Dùng cho chẩn đoán in vitro và kiểm tra chất lượng vi sinh.
- Chỉ dùng bởi người có đủ chuyên môn trong phòng thí nghiệm.
- Sản phẩm có chứa các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật. Do đó, khuyến cáo xử lý các sản phẩm này như là sản phẩm có khả năng lây nhiễm, và có các biện pháp phòng ngừa như với phòng ngừa các sản phẩm máu thông thường. Không được nuốt, hít vào hoặc để tiếp xúc với da.
- Tất cả các mẫu xét nghiệm phải được coi là mẫu nhiễm khuẩn và được xử lý thích hợp. Cần tuân thủ kỹ thuật vô khuẩn và các biện pháp phòng ngừa để xử lý các vi khuẩn thực hiện. Tham khảo “CLSI M29-A Protection of Laboratory Workers From occupationally Acquired Infections; Approved Guideline- Current Revision”.
- Không sử dụng môi trường này như là vật tư hoặc nguyên liệu cho sản xuất.
- Không được sử dụng đĩa đã hết hạn sử dụng.
- Không được sử dụng sản phẩm nếu màng đóng gói đã bị tổn hại trước đó.
- Không được sử dụng những đĩa đã bị nhiễm hoặc đĩa đã quá khô.
- Dữ liệu hiệu quả nuôi cấy được chỉ rõ trong hướng dẫn sử dụng này. Bất kỳ sự thay đổi quy trình thực hiện nào có thể ảnh hưởng tới kết quả.
- Đọc, giải thích kết quả xét nghiệm cần được xem xét từ tiền sử bệnh nhân, nguồn gốc mẫu bệnh phẩm, hình thái khuẩn lạc và hình thái trên kính hiển vi và nếu cần thiết có thể xem xét từ các test khác.

## ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

- Bảo quản đĩa thạch trong gói màng bán thấm Cellophane, bên trong hộp giấy. Nhiệt độ bảo quản từ 2 – 8°C, tránh ánh sáng trực tiếp cho tới hết hạn sử dụng. Đĩa thạch sau khi được lấy ra khỏi màng có thể dùng trong 1 tuần tiếp theo ở cùng điều kiện bảo quản. Lưu ý bảo quản vô trùng.
- Các dấu hiệu của sản phẩm hư hỏng: thạch bị co, vỡ, chảy nước từ bên trong môi trường, biến đổi màu sắc, nhiễm. Sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng và nhiệt độ do đó cần kiểm soát ánh sáng, quá nhiệt, độ ẩm cao, đông đá.

## HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Đẻ đĩa thạch về nhiệt độ phòng.
2. Cấy các mẫu xét nghiệm lên bề mặt đĩa thạch.

- Ủ các đĩa đã được cấy ở điều kiện kỵ khí ở 35-37°C, trong 72h.
- Quan sát hình thái khuẩn lạc.

## ĐỌC KẾT QUẢ

- Sau khi ủ theo thời gian yêu cầu, quan sát khuẩn lạc phát triển trên bề mặt đĩa và tính chất
- Để định danh của vi khuẩn phân lập được phải được tiến hành tiếp theo bởi các test thích hợp.

## KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

MELAB Diagnostic kiểm tra chất lượng mỗi lô sản xuất

Chủng vi sinh vật	Nuôi cấy			Kết quả
	Thời gian	Nhiệt độ	Khí trường	
<i>Bordetella bronchiseptica</i> ATCC® 4617	24hr	35°C	Kỵ khí	Phát triển tốt, khuẩn lạc trong nhỏ
<i>Staphylococcus aureus</i> ATCC® 25923	24hr	35°C	Kỵ khí	Không mọc

## HẠN CHẾ CỦA PHƯƠNG PHÁP

Sự phát triển phụ thuộc vào các yêu cầu của mỗi loại vi sinh vật riêng biệt. Do có thể một số chủng có yêu cầu cụ thể (điều kiện cấy, ..) có thể không phát triển

## LOẠI BỎ RÁC THẢI

- Các môi trường không sử dụng có thể được xem như rác thải không nguy hiểm và loại bỏ theo quy định. Loại bỏ tất cả các môi trường đã sử dụng theo quy trình cho các sản phẩm nhiễm trùng hoặc tiềm ẩn gây nhiễm
- Trách nhiệm của mỗi phòng xét nghiệm là xử lý và loại bỏ rác thải và nước thải theo quy định.